

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 02 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thủy

Bà Hà Thị Thúy Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Hoàng T**, sinh ngày: 14 tháng 10 năm 2001. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Dương Hữu B, sinh năm 1975 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1978; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/9/2022 đến nay. Có mặt;

2. **Hoàng Doãn T1**, Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Hoàng Doãn Đ, sinh năm 1974 và bà Dương Thị H, sinh năm 1973; Vợ: Dương Thị K, sinh năm 2000; Con: Có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/9/2022 đến nay. Có mặt;

3. **Hoàng Doãn T2**, Sinh ngày 26 tháng 7 năm 2004. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng

Sơn; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Doãn Đ, sinh năm 1974 và bà Dương Thị H, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21/9/2022 đến nay. Có mặt;

4. **Hoàng Doãn C**, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2001. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 11/12; Con ông Hoàng Doãn V, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/9/2022 đến nay. Có mặt;

5. **Dương Thành C1**, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2001. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Hữu Đàn, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thanh P, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/9/2022 đến ngày 26/9/2022 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Dương Hữu V, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khối phố H2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

2. Anh Hoàng Công H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khối phố Y, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

3. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

4. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khối phố H3, thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị **L** Thị C, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt;

2. Chị Nông Mùi N, sinh năm 2005. Địa chỉ: Xóm N xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt;

3. Chị Hoàng Linh C, sinh năm 2007. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt;

4. Chị Nguyễn Thúy V, sinh năm 2007. Địa chỉ: Khu phố V, Phường Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt;

5. Chị Nguyễn Kim O, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt;

Người giám hộ cho Ly Thị C, Nông Mùi N, Hoàng Linh C, Nguyễn Thúy V và Nguyễn Kim O là bà Vũ Thị N – Chủ tịch hội phụ nữ thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt;

7. Anh Dương Văn C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

8. Anh Hoàng Doãn T3, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

9. Anh Dương Hữu V1, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khối phố H3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

10 Anh Hoàng Thanh L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khối phố Y, thị trấn B, huyện B tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2, Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 ngày 20/9/2022, Tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn kiểm tra tại phòng 201 quán hát Karaoke “Cung Đình” thuộc thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang các đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Dương Hoàng T, Hoàng Doãn C, Dương Thành C1, Hoàng Doãn T1, Dương Hữu V, Hoàng Công H, Nguyễn Mạnh H. Ngoài ra, còn có các đối tượng khác cùng tham gia hát karaoke gồm: Ly Thị C, Nông Mùi N, Hoàng Linh C, Nguyễn Thúy V, Nguyễn Kim O, Nguyễn Thị Th, Dương Văn C, Hoàng Doãn T3, Dương Hữu V1 và Hoàng Thanh L. Tiến hành kiểm tra và thu giữ 01 túi díp trong suốt bên trong có chứa thảo mộc nghi là cần sa được phát hiện giữa khe ghế thứ 2 và thứ 3, dãy ghế bên phải phòng hát nhìn theo hướng từ màn hình tivi, một số thảo mộc vương vãi trên mặt bàn nghi là cần sa được thu giữ vào 01 túi díp trong suốt; 01 lon nước yến đã qua sử dụng loại 240ml, phía dưới gần đáy lon đục một lỗ nhỏ, bên trong lon có các mẫu thảo mộc vụn nghi là cần sa, 01 chiếc bật lửa màu đỏ phát hiện thu giữ trên bàn của phòng 201 quán Cung Đình. Thu giữ trên người các đối tượng: Dương Thành C1 01 túi díp trong suốt bên trong có chứa thảo mộc nghi là cần sa, số tiền 344.000đ (ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 Promax, màu xanh; Dương Hoàng T 02 túi díp trong suốt bên trong có chứa thảo mộc nghi là cần sa, số tiền 340.000đ (ba trăm bốn mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi Note 7 màu xanh, 01 xe mô tô Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 12S1 – 196.63, xe cũ đã qua sử dụng; Dương Hữu V 01 túi díp trong suốt bên trong có chứa thảo mộc nghi là cần sa, số tiền 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); Hoàng Doãn T1 01 cục thảo mộc nghi là cần sa, số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO A53, màu xanh, 01 điện thoại di

động kiểu dáng Nokia 105, màu đen; Hoàng Doãn C số tiền 26.300.000đ (hai mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note20 Ultra 5G, màu vàng đồng; Nguyễn Mạnh H số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) và Hoàng Công H số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tiến hành kiểm tra sử dụng chất ma túy bằng phương pháp xét nghiệm nhanh, thông qua nước tiểu thử Test – định tính và bán định lượng chất ma túy các đối tượng. Kết quả xét nghiệm: Các đối tượng Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn C, Dương Thành C1, Dương Hữu V, Hoàng Công H và Nguyễn Mạnh H dương tính với ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Cần Sa.

Theo lời khai của Dương Hoàng T, số thảo mộc khô bị thu giữ là cần sa, trước đó Dương Hoàng T đã mua với Hoàng Doãn T2 với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Căn cứ lời khai của Dương Hoàng T, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Hoàng Doãn T2, phát hiện và thu giữ tại dưới chân cột nhà ngoài hiên gần cửa bếp có 04 nhánh cây nghi là cần sa đã khô; thu giữ trên người Hoàng Doãn T2 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, số Imei: 353813089228547, lắp sim số 0904008414, cũ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và làm rõ tại phiên tòa: Vào chiều ngày 20/9/2022, tại đám cưới của Hoàng Doãn T4, trú tại khối phố H2, thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nhóm đối tượng Hoàng Doãn T1, Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T2, Dương Thành C1, Hoàng Doãn C và một số thanh niên khác có đến ăn cưới và rủ nhau sau khi ăn cưới xong sẽ tổ chức cùng nhau đi hát Karaoke. Trước đó vào ngày 11/9/2022, Dương Hoàng T nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hoàng Doãn T1 “*Cưới t4 đi bay k anh eii*” (ý nói sau khi đi ăn cưới Hoàng Doãn T4 thì sẽ đi hát Karaoke và tổ chức sử dụng cần sa), Trọng trả lời “*A k biết ae như n*” thì Thái nhắn tiếp “*A hỏi ae xem nhua nào em cầm về cho nửa uôn màchs*”, (ý T là để T cầm nửa túi cần sa về để tổ chức cho những người khác cùng sử dụng). Đến ngày 13/9/2022, Hoàng Doãn T1 đi vào vườn ở trong Lân Páng thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B để lấy cần sa về phơi khô, sau đó Hoàng Doãn T1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Dương Hoàng T với nội dung là “*Hôm nay thu hàng ngon BH cưới tích về ae thử nhá*”, đồng thời Hoàng Doãn T1 gửi kèm hình ảnh một cây cần sa vừa thu hoạch được. Thấy vậy, Dương Hoàng T đồng ý và nhắn tin “*Để cưới tích nhé hhh*”. Như đã bàn bạc từ trước, khi đi ăn cưới Hoàng Doãn T4, Hoàng Doãn T1 mang theo một ít cần sa với mục đích là để sau khi ăn cưới xong sẽ rủ mọi người đi hát và tổ chức sử dụng cần sa. Quá trình ngồi ăn uống, Hoàng Doãn T1 nói với Dương Thành C1 “*em có thử không, anh cho một tí*”, Dương Thành C1 trả lời “*có*” rồi Hoàng Doãn T1 bẻ cho Dương Thành C1 một mẫu cần sa bằng nửa đốt ngón tay, Dương Thành C1 cầm lấy và cất vào túi quần đang mặc. Sau khi ăn cưới xong, nhóm của Hoàng Doãn T1 và Dương Hoàng T tản ra, khác người khác di chuyển lên quán Karaoke Cung Đình để hát như đã hẹn. Dương Hoàng T cùng với Hoàng Doãn C đi lên quán Karaoke Cung Đình, lúc này tại phòng hát 201 gồm có Dương Thành C1, Hoàng Doãn Trung, Nguyễn Mạnh H, Dương Văn Cương, Hoàng

Doãn Nguyên, Hoàng Doãn T2 và 04 nữ nhân viên phục vụ. Hoàng Doãn T1 gọi điện thoại cho Dương Hoàng T hỏi đang ở đâu thì T trả lời là mọi người đang hát trên quán Karaoke Cung Đình, sau đó Dương Hoàng T bảo Hoàng Doãn T2 về đón Hoàng Doãn T1, rồi Dương Hoàng T đi vào nhà vệ sinh của quán, chia lại 03 gói ni lông chứa cần sa đã mua trước đó với Hoàng Doãn T2 cho đều nhau, cất 02 gói vào túi xách màu xanh khoác trên người và cất 01 gói cần sa vào túi quần đằng sau bên phải mục đích mang gói cần sa này ra để mọi người trong phòng hát cùng sử dụng, nếu hết gói này sẽ tiếp tục mang 02 gói cần sa cất ở túi xách ra để sử dụng. Khi quay lại phòng hát 201, Dương Hoàng T thấy Hoàng Doãn T1 đã đến và ngồi ở bàn nước trong góc phòng, Dương Hoàng T đến ngồi gần Hoàng Doãn T1 và hỏi “*anh có hút cần không*”, Dương Hoàng T liền lấy gói cần sa cất trong túi quần đặt lên bàn, tiếp đó lấy 01 điều thuốc lá Thăng Long trên bàn, bẻ đôi điều thuốc, vò lõi thuốc lá ra và nhồi một phần cần sa vào rồi châm lửa hút. Khi hút được hai hơi thì đưa cho Hoàng Doãn T1 hút, Hoàng Doãn T1 hút một hơi rồi đưa lại cho Dương Hoàng T, sau đó Dương Hoàng T tiếp tục đưa điều thuốc cho Dương Thành C1 hút một hơi, Dương Hoàng T lấy lại điều thuốc và đưa cho Hoàng Doãn C hút hết. Dương Hoàng T tiếp tục làm 01 điều thuốc chứa cần sa rồi châm lửa hút một hơi, rồi Thái đưa điều thuốc có chứa cần sa cho Nguyễn Mạnh H, H hút một hơi xong trả lại cho T, T cầm lấy điều thuốc chứa cần sa để xuống mặt bàn và đi lên bụi trong phòng để nhảy. Khi sử dụng cần sa xong, T1 do say rượu nên đã ngủ tại phòng hát, đến khi tỉnh dậy thì thấy có Dương Hữu V1 ngồi cạnh, Trọng đã bẻ và đưa cho V1 01 mẫu cần sa mà T1 mang theo người với mục đích để V1 sử dụng. Quá trình nhảy và hát, T nhìn thấy trên bàn nước cạnh màn hình chọn bài hát có 01 lon nước yến đã uống hết nên đã nảy sinh ý định làm dụng cụ sử dụng cần sa, sau đó T dùng 01 đĩa sắt dùng để ăn hoa quả ở trên bàn đục 01 lỗ vào thân lon nước yến, cho cần sa vào và châm lửa hút, tiếp đó T đặt chiếc lon lại trên bàn và tiếp tục ra nhảy. Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 được chứng kiến toàn bộ việc Dương Hoàng T chuẩn bị cần sa, công cụ để sử dụng cần sa và đưa cần sa cho người khác sử dụng, biết rõ đây là hành vi phạm tội nhưng không tố giác mà còn tham gia sử dụng cần sa do Dương Hoàng T cung cấp. Các đối tượng tham gia hát và sử dụng cần sa đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/9/2022 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 24/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số thảo mộc khi bị bắt quả tang thu giữ đều là Cần sa.

Tại bản kết luận giám định số: 09/KL-KTHS ngày 15/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam 29.984.000đ (Hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi tư nghìn đồng) niêm phong trong 07 phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật.”

Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,252 gam Cần Sa thu giữ của Hoàng Doãn T1; 01 phong bì có chữ ký cùng tên

của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 túi ni-lông đựng 0,185 gam Cần Sa thu giữ của Dương Hữu V; 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 02 túi ni-lông đựng tổng cộng 5,262 gam Cần Sa thu giữ của Dương Hoàng T; 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 túi ni-lông đựng 1,852 gam Cần Sa và 01 vỏ túi ni-lông thu giữ trong phòng 201 – Karaoke Cung Đình”; 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 túi ni-lông đựng 0,356 gam Cần Sa thu giữ trên người Dương Thành C1; 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,981 gam Cần Sa thu giữ tại chân cột nhà ngoài hiên nhà Hoàng Doãn T2 (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 lon nước kim loại có tên nước yến, dung tích 240ml, đã qua sử dụng, cạnh sườn gần đáy lon được đục một lỗ nhỏ; 01 chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen – bạc, biển kiểm soát: 12S1 – 196.63, xe cũ đã qua sử dụng, đây là xe mô tô của bà Hoàng Thị Hà, mẹ đẻ của Dương Hoàng T, ngày 20/9/2022 Dương Hoàng T mượn xe để đi ăn cưới bạn; 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi Note 7, màu xanh, số IMEI1: 863113044188859, số IMEI2: 863113045553853, gắn sim số thuê bao 0365318933 thu giữ của Dương Hoàng T; 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO A53, màu xanh, số IMEI1: 864360051218173, số IMEI2: 864360051218165 và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105, màu đen, số IMEI 354275381596410, lắp sim số thuê bao: 0375086861 thu giữ của Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus, màu hồng, số IMEI: 353813089228547, lắp sim số: 0904008414 thu giữ của Hoàng Doãn T2; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note 20 Ultra, màu vàng, số IMEI1: 353819352247825, số IMEI2: 353853642247824, lắp sim số: 0971381334 thu giữ của Hoàng Doãn C; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 Promax, màu xanh; số IMEI: 353890107879816; IMEI2: 353890107669837 thu giữ của Dương Thành C1; 07 phong bì giấy có đầy đủ chữ ký của giám định viên và đóng dấu niêm phong của những người có liên quan theo quy định. Mặt ngoài các phong bì ghi: Số tiền 340.000đ (ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của Dương Hoàng T; Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Doãn T1; Số tiền 26.300.000đ (hai mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Doãn C; Số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Mạnh H; Số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Công H; Số tiền 344.000đ (ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) thu giữ của Dương Thành C1; Số tiền 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Dương Hữu V.

Về nguồn gốc số cần sa mà Dương Hoàng T dùng để tổ chức cho các đối tượng sử dụng vào tối ngày 20/9/2022 là do mua với Hoàng Doãn T2. Trong khoảng tháng 9 năm 2022 Hoàng Doãn T2 đã bán cần sa 02 lần cho Dương Hoàng T, cụ thể như sau: Lần 1: Sáng ngày 14/9/2022, Hoàng Doãn T2 gói lá

cần sa vào một hộp bìa cát tông màu vàng, bên ngoài ghi “gửi anh long Việt Yên, Bắc Giang, sdt: 0365318933, hàng dễ vỡ” gửi nhà xe Long Vương cho Dương Hoàng T với giá là 400.000đ; lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 20/9/2022, Dương Hoàng T nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hoàng Doãn T2 nói “*anh lấy 2 túi nữa*” (ý nói mua túi cần sa), Hoàng Doãn T2 đồng ý, sau đó lấy số cần sa cho vào 03 gói ni lông rồi chụp ảnh gửi cho Dương Hoàng T, T nhắn tin “*chiều đi ăn cưới cầm đi cho anh*”. Đến khoảng 16 giờ ngày 20/9/2022, Dương Hoàng T và Hoàng Doãn T2 đi về nhà tại khối phố H, thị trấn B, tại đây Hoàng Doãn T2 đưa cho Dương Hoàng T 01 gói cần sa, sau đó Dương Hoàng T đi ăn cưới Hoàng Doãn T4. Trong quá trình ăn cưới, Hoàng Doãn T2 lấy 02 gói ni lông có chứa cần sa đưa cho T và nói “*khi nào có chuyển cho em một trăm nghìn đồng*” ý nói tổng cộng 03 (ba) gói cần sa bán với giá 100.000đ thì Dương Hoàng T đồng ý.

Đối với số cần sa mà Hoàng Doãn T2 đã bán cho Dương Hoàng T là do Hoàng Doãn T2 tự ý lấy của anh trai mình là Hoàng Doãn T1 để bán kiếm lời. Về nguồn gốc số cần sa thu giữ của Hoàng Doãn T1 là do Hoàng Doãn T1 trông vào khoảng thời gian đầu năm 2022, Dương Xuân T5, sinh năm 1985, trú tại khối phố H3, thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn lên mạng Internet tìm mua hạt giống cây cần sa đem về ươm nẩy mầm và thuê Hoàng Doãn T1 trông tại đất của gia đình Hoàng Doãn T1 ở khu vực Lân Páng thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện Bắc Sơn; hai bên thống nhất sau khi Hoàng Doãn T1 trông và thu hoạch được cần sa, đưa cho Dương Xuân T5 thì Dương Xuân T5 sẽ trả tiền công cho Hoàng Doãn T1. Theo đó, từ khoảng đầu tháng 3/2022 đến tháng 9/2022, Dương Xuân T5 đã ươm cây giống cần sa và đưa cho Hoàng Doãn T1 03 lần, Dương Xuân T5 đã trả tiền 02 lần mỗi lần 200.000đ, còn lần 3 Dương Xuân T5 chưa trả tiền công, đến ngày 13/9/2022 Hoàng Doãn T1 tự ý lấy một ít cây cần sa về nhà mình phơi khô, ngày 20/9/2022 Hoàng Doãn T1 đã mang số cần sa này đi đến đám cưới của Hoàng Doãn T4 mục đích để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng như đã nêu trên. Số cây cần sa còn lại ở trong lân, vào ngày 20/9/2022 bà Dương Thị H là mẹ đẻ của Hoàng Doãn T1 đã phát hiện và phá bỏ toàn bộ.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-BS ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn để xét xử các bị cáo Dương Hoàng T và Hoàng Doãn T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Doãn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình Sự; Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 về tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2, Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi của mình đã gây ra và khẳng định các bị cáo bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Phản tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Hoàng Doãn T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Về áp dụng pháp luật:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Hoàng T;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn T1;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn T2;

Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn C;

Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thành C1;

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam; bị cáo Hoàng Doãn T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam; bị cáo Hoàng Doãn T2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam; bị cáo Hoàng Doãn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam; bị cáo Dương Thành C1 từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy gồm: 06 gói giấy bên trong chứa đựng Cần sa sau giám định đã được niêm phong có hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 lon nước bằng kim loại có tên nước yến, cạnh sườn gần đáy lon có đục một lỗ nhỏ; 01 chiếc bật lửa màu đỏ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi Note 7 thu giữ của Dương Hoàng T; 01 điện thoại di động OPPO A53 thu giữ của Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Hoàng Doãn T2, tất cả điện thoại đã qua sử dụng.

Truy thu để sung ngân sách Nhà nước khoản tiền do phạm tội mà có của bị cáo Dương Hoàng T là 100.000đ; Hoàng Doãn T2 400.000đ.

Trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 xe mô tô BKS 12S-196.63 cho bà Hoàng Thị H; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 cho Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra

cho Hoàng Doãn C; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax cho Dương Thành C1; 340.000đ cho bị cáo Dương Hoàng T; 100.000đ cho bị cáo Hoàng Doãn T1; 26.300.000đ cho bị cáo Hoàng Doãn C; 800.000đ cho anh Nguyễn Mạnh H; 344.000đ cho bị cáo Dương Thành C1; 1.550.000đ cho Dương Hữu V; 550.000đ cho Hoàng Công H.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

Phản tranh luận: Các bị cáo không ai có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của các bị cáo là đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải mong được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2, Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 20/9/2022 Dương Hoàng T và Hoàng Doãn T1 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng khác tại phòng hát 201, quán Karaoke Cung Đình thuộc xã Long Đồng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Dương Hoàng T là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo như đã bàn bạc với Hoàng Doãn T1. Trước đó, đến khoảng 20 giờ ngày 20/9/2022, Dương Hoàng T mang theo 03 gói cần sa đến phòng hát để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng, tại đây Dương Hoàng T chuẩn bị công cụ và đưa cần sa cho lần lượt Hoàng Doãn T1, Dương Thành C1, Hoàng Doãn C và Nguyễn Mạnh H sử dụng. Trong khi đang sử dụng Cần sa thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ 02 gói Cần sa, qua giám định có tổng khối lượng là 13,26 gam. Đối với Hoàng Doãn T1 như đã bàn bạc với Dương Hoàng T từ trước, khi đi ăn cưới Hoàng Doãn Tích vào ngày 20/9/2022, Hoàng Doãn T1 mang theo người 01 cục cần sa với mục đích để sau khi ăn cưới xong tổ chức cho mọi người cùng sử dụng, quá trình ngồi ăn cưới, Hoàng Doãn T1 đã cho Dương Thành C1 01 mẫu cần sa, qua giám định có khối lượng là 0,586 gam. Tại phòng hát karaoke Hoàng Doãn T1 đã đưa cho Dương Hữu V 01 mẫu cần sa, qua giám định có khối lượng là 0,327 gam. Hoàng Doãn T2 là em trai ruột của Hoàng Doãn T1, trong tháng 9/2022 Hoàng Doãn T2 đã tự

ý lấy Cần sa của Hoàng Doãn T1 bán 02 lần cho Dương Hoàng T để kiếm lời. Lần thứ nhất, vào ngày 14/9/2022, như đã thỏa thuận từ trước Hoàng Doãn T2 đã gửi 01 gói cần sa bọc kín trong hộp bìa cát tông qua xe khách từ thị trấn B xuống phòng trọ của Dương Hoàng T tại thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với giá tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); lần thứ hai vào khoảng 16 giờ ngày 20/9/2022, tại nhà của mình Hoàng Doãn T2 bán cho Dương Hoàng T 01 gói cần sa, sau đó tại đám cưới Hoàng Doãn T4, Hoàng Doãn T2 tiếp tục đưa cho Dương Hoàng T 02 gói cần sa và thống nhất với Dương Hoàng T 03 gói cần sa giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), số tiền này Dương Hoàng T chưa trả cho Hoàng Doãn T2. Hoàng Doãn C và Dương Thành C1, vào khoảng 20 giờ ngày 20/9/2022, tại phòng hát 201, quán Karaoke Cung Đình thuộc xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, được chứng kiến việc Dương Hoàng T chuẩn bị cần sa, công cụ để sử dụng cần sa và đưa cần sa cho người khác sử dụng, biết rõ đây là hành vi phạm tội nhưng không tố giác mà còn tham gia sử dụng cần sa do Dương Hoàng T cung cấp. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Dương Hoàng T và Hoàng Doãn T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Doãn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình Sự; Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 về tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước về cấm các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguồn nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi nên đã có hành vi vi phạm pháp. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật và áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cho từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa các tội phạm khác.

[4] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

[5] Xét về vai trò của các bị cáo: Đối với Dương Hoàng T là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà trước đó đã bàn bạc với Hoàng Doãn T1 và Dương Hoàng T mang theo 03 gói Cần sa đến phòng hát để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng, đồng thời Dương Hoàng T là người chuẩn bị dụng cụ và đưa Cần sa lần lượt cho Hoàng Doãn T1, Dương Thành C1, Hoàng Doãn C và Nguyễn Mạnh H sử dụng; đối với Hoàng Doãn T1 như đã bàn bạc với Dương Hoàng T từ trước, khi ăn cưới Hoàng Doãn T4 xong Hoàng Doãn T1 mang theo 01 cục Cần sa với mục đích là ăn cưới xong tổ chức cho mọi người cùng sử dụng, Hoàng Doãn T1 tham gia với vai trò đồng phạm về

hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đối với hành vi của Hoàng Doãn T2 là em trai ruột của Hoàng Doãn T1 trong tháng 9/2022 đã tự ý lấy Cần sa của Hoàng Doãn T1 đem bán cho Dương Hoàng T 02 lần để kiếm lời cụ thể là ngày 14/9/2022 bán với giá 400.000đ, ngày 20/9/2022 bán với giá 100.000đ; đối với Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 tại quán Karaoke Cung Đình cùng được chứng kiến việc Dương Hoàng T chuẩn bị Cần sa, công cụ để sử dụng Cần sa và đưa Cần sa cho mọi người khác sử dụng, biết rõ hành vi của Dương Hoàng T và Hoàng Doãn T1 tổ chức sử dụng Cần sa là phạm tội nhưng không tố giác mà còn tham gia sử dụng Cần sa do Dương Hoàng T cung cấp. Do vậy, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo gây ra.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự nên các bị cáo đều có nhân thân tốt. Tuy nhiên, bị cáo Dương Thành C1 bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng thời điểm phạm tội nên không được coi là bị cáo có tiền sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Dương Hoàng T đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự để bảo vệ Tổ quốc. Đối với bị cáo Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo Dương Thành C1 được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến, là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc trong công tác. Do vậy bị cáo Dương Hoàng T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Doãn T1 và Hoàng Doãn T2 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Doãn C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Dương Thành C1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, cần áp dụng một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra và cần cách ly các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2 và Hoàng Doãn C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Dương Thành C1 chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra, xét xử chấp hành đúng theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, nếu cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hại cho xã hội, vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm, không

cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, qua xác minh tại địa phương và làm rõ tại phiên tòa các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2 đều không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với hành vi tàng trữ 01 mẫu cần sa có khối lượng là 0,586 gam của Dương Thành C1, do khối lượng cần sa này chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Thành C1; đối với Dương Hữu V1 tại phòng hát được Hoàng Doãn T1 đưa cho 01 mẫu cần sa qua giám định có khối lượng là 0,327 gam, nhưng Dương Hữu V1 không biết đây là cần sa mà nghĩ là thuốc lá nên đã cất vào túi quần; khi thấy Dương Hữu V đến ngồi cạnh, do không sử dụng thuốc lá nên Dương Hữu V1 đã đưa mẫu cần sa này cho Dương Hữu V. Quá trình điều tra làm rõ Dương Hữu V1 không biết mẫu thảo mộc đó là cần sa nên hành vi Dương Hữu V1 đưa mẫu cần sa cho Dương Hữu V để sử dụng không đủ căn cứ để xử lý về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đối với Dương Hữu V, khi lên quán Karaoke Cung Đình tham gia hát cùng mọi người có được Dương Hữu V1 đưa cho 01 mẫu cần sa, Dương Hữu V đã cất vào túi mục đích để sử dụng cho bản thân, qua giám định mẫu cần sa này có khối lượng là 0,327 gam chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Hữu V; đối với Nguyễn Mạnh H và Hoàng Công H không biết việc Hoàng Doãn T1 và Dương Hoàng T bàn bạc, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 20/9/2022, tuy nhiên, quá trình tham gia hát tại phòng 201 quán Cung Đình, cả Nguyễn Mạnh H và Hoàng Công H đều được sử dụng cần sa. Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H và Hoàng Công H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đối với Dương Xuân T5 có hành vi thuê Hoàng Doãn T1 trồng cây cần sa, mục đích lấy lá, hoa cần sa về để đun nước uống cho gia cầm, do không xác định được số lượng cây cần sa đã trồng, nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Xuân T5 về hành vi trồng cây cần sa.

[13] Về vật chứng vụ án: Xét thấy, các đồ vật, tài sản thu giữ của các bị cáo đã được làm rõ tại phiên tòa cần được xử lý như sau: Tịch thu và tiêu hủy gồm: 06 gói giấy bên trong chứa đựng Cần sa sau giám định đã được niêm phong có hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 lon nước năng kim loại có tên nước yên, cạnh sườn gần đáy lon có đục một lỗ nhỏ; 01 chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi Note 7 thu giữ của Dương Hoàng T; 01 điện thoại di động OPPO A53 thu giữ của Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Hoàng Doãn T2, tất cả điện thoại đã qua sử dụng. Truy thu để sung ngân sách Nhà nước khoản tiền do phạm tội mà có của bị cáo Dương Hoàng T là

100.000đ; Hoàng Doãn T2 là 400.000đ. Trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 xe mô tô BKS 12S-196.63 cho bà Hoàng Thị H; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 cho Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra cho Hoàng Doãn C; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax cho Dương Thành C1; 340.000đ cho bị cáo Dương Hoàng T; 100.000đ cho bị cáo Hoàng Doãn T1; 26.300.000đ cho bị cáo Hoàng Doãn C; 800.000đ cho anh Nguyễn Mạnh H; 344.000đ cho bị cáo Dương Thành C1; 1.550.000đ cho Dương Hữu V; 550.000đ cho anh Hoàng Công H.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[16] Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Hoàng T;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Doãn T1;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn T2;

Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn C;

Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Dương Thành C1**.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Hoàng Doãn T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn T1 07 (bảy) năm tù giam, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn T2 07 (bảy) năm tù giam, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/9/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn C 09 (chín) tháng tù giam, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2022.

Xử phạt bị cáo Dương Thành C1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời gian chấp hành tính từ ngày tuyên án (ngày 02/3/2023).

Giao bị cáo Dương Thành C1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1 và Hoàng Doãn T2.

3. Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy gồm: 06 (sáu) gói giấy bên trong **chứa** đựng Cần sa sau giám định đã được niêm phong có hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) lon nước nằng kim loại có tên nước yến, cạnh sườn gần đáy lon có đục một lỗ nhỏ; 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 7 thu giữ của Dương Hoàng T; 01 (một) điện thoại di động OPPO A53 thu giữ của Hoàng Doãn T1; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Hoàng Doãn T2, tất cả điện thoại đã qua sử dụng.

Truy thu để sung ngân sách Nhà nước khoản tiền do phạm tội mà có của bị cáo Dương Hoàng T là 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Hoàng Doãn T2 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 xe mô tô BKS 12S-196.63 cho bà Hoàng Thị Hà; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 cho Hoàng Doãn T1; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra cho Hoàng Doãn C; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax cho Dương Thành C1; 340.000đ (ba trăm bốn mươi nghìn đồng) cho bị cáo Dương Hoàng T; 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hoàng Doãn T1; 26.300.000đ (hai sáu triệu ba trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hoàng Doãn C; 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) cho anh Nguyễn Mạnh H; 344.000đ (ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) cho bị cáo Dương Thành C1; 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi

ngàn đồng) cho Dương Hữu V; 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng) cho anh Hoàng Công H.

(Các vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2023).

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Dương Hoàng T, Hoàng Doãn T1, Hoàng Doãn T2, Hoàng Doãn C và Dương Thành C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- CQ THAHS huyện Bắc Sơn;
- CC THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND thị trấn B;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế

